

2. num5

Một số được gọi là *NUM5* nếu số đó có ước nguyên tố lớn nhất không vượt quá 5. Ví dụ số *NUM5* là: 3, 10; số không phải số *NUM5* là: 7, 44. Hỏi với một số nguyên N , hãy kiểm tra xem N có phải là số *NUM5* không và có bao nhiêu số *NUM5* không lớn hơn N .

Dữ liệu: Vào từ file văn bản **NUM5.INP** có khuôn dạng sau:

- Dòng đầu tiên gồm một số nguyên dương T là số bộ test ($T \leq 10^5$);
- T dòng sau, mỗi dòng gồm một số nguyên dương N mô tả một bộ test ($N \leq 10^9$).

Kết quả: Ghi ra file văn bản **NUM5.OUT** gồm T dòng, mỗi dòng in kết quả của một bộ test tương ứng có cấu trúc như sau:

- Nếu N không phải là số *NUM5* thì in ra "NO";
- Ngược lại, in ra "YES x " với x là số lượng số *NUM5* không lớn hơn N .

Ràng buộc:

- Có 30% số test tương ứng với 30% số điểm có $T \leq 10^2$; $N \leq 10^6$;
- 20% số test khác tương ứng với 20% số điểm có $T \leq 10^5$; $N \leq 10^6$;
- 50% số test còn lại tương ứng với 50% số điểm không có ràng buộc gì thêm.

Ví dụ:

NUM5 . INP	NUM5 . OUT	Giải thích
4	YES 1	Khi $N = 10$, các số <i>NUM5</i> thoả mãn: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8, 9, 10.
1	YES 9	
10	NO	
7	NO	
44		